

III. Phẩm Bệnh

74.I. Bệnh (1) (S.iv,46)

1) Nhân duyên ở Sàvatthi...

2) Rồi một Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn...

3) Ngồi xuống một bên, Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

-- Trong tịnh xá của chúng con, bạch Thế Tôn, có một tân Tỷ-kheo ít người biết đến, bị bệnh hoạn, đau

đón, bị trọng bệnh. Lành thay, bạch Thế Tôn, nếu Thế Tôn đi đến Tỷ-kheo ấy vì lòng từ mẫn.

4) Rồi Thế Tôn sau khi nghe tiếng "Mới", nghe tiếng "Bệnh", khi biết được: "Tỷ-kheo ấy ít được người

biết đến" liền đi đến Tỷ-kheo ấy.

5) Tỷ-kheo ấy thấy đức Phật từ xa đi đến, sau khi thấy, liền giương dậy trên giường.

6) Thế Tôn liền nói với Tỷ-kheo ấy:

-- Thôi! Này Tỷ-kheo, Ông chớ có giương dậy trên giường. Có những chỗ ngồi đã soạn sẵn, tại đây Ta sẽ ngồi.

Rồi Thế Tôn ngồi trên chỗ ngồi đã soạn sẵn.

7) Sau khi ngồi, Thế Tôn nói với Tỷ-kheo ấy:

-- Này Tỷ-kheo, Ông có kham nhẫn được không? Ông có chịu đựng được không? Có phải khổ thọ giảm

thiểu, không tăng trưởng? Có phải có triệu chứng giảm thiểu, không phải tăng trưởng?

-- Bạch Thế Tôn, con không thể kham nhẫn, không thể chịu đựng. Mãnh liệt là khổ thọ con cảm giác!

Chúng tăng trưởng, không có giảm thiểu. Có triệu chứng tăng trưởng, không phải giảm thiểu.

8) -- Này Tỷ-kheo, mong rằng Ông không có gì nghi ngờ, không có gì hối hận.

-- Bạch Thế Tôn, chắc chắn con không có gì nghi ngờ, không có gì hối hận.

9) -- Nhưng đối với giới của mình, Ông có gì tự khiến trách không?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

10) -- Này Tỷ-kheo, nếu đối với giới của mình Ông không có gì để khiến trách, thì này Tỷ-kheo, Ông

thế nào cũng có nghi ngờ đối với vấn đề gì, cũng có hối hận gì.

-- Bạch Thế Tôn, con không hiểu pháp Thế Tôn dạy về mục đích thanh tịnh trì giới.

11) -- Này Tỷ-kheo, nếu Ông không hiểu pháp Ta dạy về mục đích thanh tịnh trì giới, thì này Tỷ-kheo,

Ông hiểu pháp Ta dạy như thế nào?

-- Bạch Thế Tôn, con hiểu pháp do Thế Tôn dạy là tham và đoạn tham.

12) -- Lành thay, lành thay, này Tỷ-kheo! Lành thay, này Tỷ-kheo! Ông hiểu pháp Ta dạy là tham và

đoạn tham. Với mục đích tham và đoạn tham, này Tỷ-kheo, là pháp Ta dạy.

13) Ông nghĩ thế nào, này Tỷ-kheo, mắt là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn...

-- Tai... Mũi... Lưỡi... Thân... Ý là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng nếu quán cái ấy là: "Cái này là của tôi, cái

này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

14) -- Thấy vậy, này Tỷ-kheo, bậc Đa văn Thánh đệ tử nhằm chán đối với mắt... "... không còn trở lui trạng thái này nữa".

15) Thế Tôn thuyết như vậy, Tỷ-kheo ấy hoan hỷ, tín thọ lời Thế Tôn dạy. Và trong khi lời dạy này được nói lên, Tỷ-kheo ấy khởi lên pháp nhãn ly trần vô cấu: "Phàm cái gì sanh khởi, tất cả đều chịu sự đoạn diệt".

75.II. Bệnh (2) (S.iv,47)

1-10) (Hoàn toàn giống như kinh trước).

11) -- Này Tỷ-kheo, nêu Ông không hiểu pháp Ta dạy về mục đích thanh tịnh trí giới, thời này Tỷ-kheo, Ông hiểu pháp Ta dạy như thế nào?

-- Bạch Thế Tôn, con hiểu pháp Thế Tôn dạy là với mục đích tịch tịnh hoàn toàn, không chấp thủ.

12) -- Lành thay, lành thay, này Tỷ-kheo! Lành thay, này Tỷ-kheo! Ông hiểu pháp Ta dạy là với mục đích tịch tịnh hoàn toàn, không có chấp thủ.

13-14) (Như kinh trước)

15) Thế Tôn thuyết như vậy. Tỷ-kheo ấy hoan hỷ, tán thán lời Thế Tôn dạy. Và trong khi lời dạy này được nói lên, tâm Tỷ-kheo ấy được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thủ.

76.III. Raddha (1) (S.iv,48)

1) ...

2) Rồi Tôn giả Raddha...

3) Ngồi xuống một bên, Tôn giả Raddha bạch Thế Tôn:

-- Lành thay, bạch Thế Tôn, nếu Thế Tôn vấn tất thuyết pháp cho con. Sau khi nghe pháp của Thế Tôn

con sẽ sống một mình, an tịnh, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần.

4) -- Cái gì vô thường, này Raddha, ở đây Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

5-7) Và này Raddha, cái gì là vô thường? Mắt, này Raddha, là vô thường, ở đây Ông cần phải đoạn tận

lòng dục. Các sắc là vô thường... Nhãn thức là vô thường... Nhãn xúc... Do duyên nhãn xúc khởi lên cảm

thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy là vô thường. Ở đây, Ông cần phải đoạn tận lòng dục...

Tai... Mũi...

8-9) ... Lưỡi... Thân...

10) Ý là vô thường, ở đây Ông cần phải đoạn tận lòng dục. Các pháp... Ý thức... Do duyên ý xúc khởi

lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy là vô thường. Ở đây, Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

11) Phàm cái gì là vô thường, này Raddha, ở đây, Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

77.IV. Raddha (2) (S.iv,49)

1-2-3) ...

4) -- Phàm cái gì là khổ, này Raddha, ở đây Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

5-10) Và này Raddha, cái gì là khổ? Mắt, này Raddha, là khổ; ở đây, Ông cần phải đoạn tận lòng dục. Các

pháp... Nhãn thức... Nhãn xúc... Do duyên ý xúc, khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; cảm

thọ ấy là khổ. Ở đây, Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

11) Phàm cái gì là khổ, này Ràdha, ở đây, Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

78.V. Ràdha (2) (S.iv,49)

1-2-3) ...

4) -- Phàm cái gì là vô ngã, này Ràdha, Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

5-9) Và này Ràdha, cái gì là vô ngã? Mắt, này Ràdha, là vô ngã; ở đây, Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

Các sắc... Nhãn thức... Nhãn xúc... Do duyên ý xúc...

10) Ý là vô ngã... Các pháp... Ý thức... Ý xúc... Do duyên ý xúc, khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất

khổ bất lạc; cảm thọ ấy là vô ngã. Ở đây, Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

11) Phàm cái gì là vô ngã, này Ràdha, ở đây, Ông cần phải đoạn tận lòng dục.

79.VI. Vô Minh (I) (S.iv,49)

1) ...

2) Rồi một Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn...

3) Ngồi xuống một bên, Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

-- Có một pháp gì, bạch Thế Tôn, (nếu) Tỷ-kheo đoạn tận pháp ấy, thì vô minh được đoạn tận và minh

sinh khởi?

-- Có một pháp, này Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo đoạn tận pháp ấy, vô minh được đoạn tận, minh sinh khởi.

4) -- Một pháp ấy là gì, bạch Thế Tôn, nếu Tỷ-kheo đoạn tận pháp ấy, vô minh được đoạn tận và minh

sinh khởi?

-- Vô minh, này Tỷ-kheo, là một pháp, nếu Tỷ-kheo đoạn tận pháp ấy, vô minh được đoạn tận, minh

sinh khởi.

5) -- Tỷ-kheo biết như thế nào, bạch Thế Tôn, thấy như thế nào, vô minh được đoạn tận, minh được sanh

khởi?

6) -- Này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo biết mắt, thấy mắt là vô thường nên vô minh đoạn tận, minh sinh khởi...

tai... mũi...

7-11) ... lưỡi... thân... ý...

12) Này Tỷ-kheo, do Tỷ-kheo biết như vậy, thấy như vậy nên vô minh được đoạn tận, minh được sanh

khởi.

80.VII.Vô Minh (2) (S.iv,50)

1-5) (Như kinh trước)

6) -- Ở đây, này Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo có nghe: "Các pháp không nên thiên chấp". Này Tỷ-kheo, nếu

Tỷ-kheo ấy nghe như sau: "Tất cả các pháp không nên thiên chấp", vị ấy thắng tri tất cả các pháp. Do

liễu tri tất cả pháp nên thấy tất cả tướng có thể thay đổi... Vị ấy thấy con mắt có thể thay đổi... các sắc...

nhãn thức... nhãn xúc... Do duyên ý xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; vị ấy thấy cảm

thọ ấy có thể thay đổi.

7) Nay Tỷ-kheo, do Tỷ-kheo biết vậy, thấy vậy nên vô minh được đoạn tận, minh được sanh khởi.

81.VIII. Tỷ Kheo (S.iv,50)

1) ...

2) Rồi nhiều Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn...

3) Ngồi xuống một bên, các Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

-- Ở đây, bạch Thế Tôn, có những du sĩ ngoại đạo hỏi chúng con: "Do mục đích gì, này các Hiền giả,

các người sống Phạm hạnh dưới Sa-môn Gotama?" Được hỏi vậy, bạch Thế Tôn, chúng con trả lời cho

các du sĩ ngoại đạo ấy: "Vì mục đích liễu tri đau khổ, này chư Hiền, chúng tôi sống Phạm hạnh dưới Samôn

Gotama". Được hỏi vậy và được trả lời vậy, bạch Thế Tôn, có phải chúng con đã nói lên quan điểm

của Thế Tôn? Và có phải chúng con không xuyên tạc Thế Tôn với điều không thực? Có phải chúng con

trả lời thuận pháp và đúng pháp? Và ai là người đồng pháp nói đúng pháp không tìm được lý do để chỉ

trích?

4) -- Thật vậy, này các Tỷ-kheo, được hỏi vậy và được trả lời vậy, các Ông đã nói lên quan điểm của Ta.

Và các Ông không xuyên tạc Ta với điều không thực. Các Ông trả lời thuận pháp và đúng pháp. Và

không có người đồng pháp nói đúng pháp nào tìm được lý do để chỉ trích. Với mục đích liễu tri đau khổ,

này các Tỷ-kheo, Phạm hạnh được sống dưới Ta.

5) Nay các Tỷ-kheo, nếu các du sĩ ngoại đạo có thể hỏi các Ông như sau: "Này Hiền giả, thế nào là vì

mục đích liễu tri đau khổ ấy, Phạm hạnh được sống dưới Sa-môn Gotama?" Được hỏi vậy, này các Tỷ-

kheo, các Ông có thể trả lời cho các du sĩ ngoại đạo ấy như sau:

6-11) "Mất, này chư Hiền, là khổ. Vì liễu tri như vậy, Phạm hạnh được sống dưới Thế Tôn. Các sắc...

Do duyên nhãn xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; vì liễu tri cảm thọ ấy là khổ, nên

Phạm hạnh được sống dưới Thế Tôn... Ý là khổ, vì liễu tri như vậy, Phạm hạnh được sống dưới Thế

Tôn... Do duyên ý xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; vì liễu tri cảm thọ ấy là khổ,

nên Phạm hạnh được sống dưới Thế Tôn. Đây, này chư Hiền, là khổ ấy. Vì liễu tri khổ ấy, Phạm hạnh

được sống dưới Thế Tôn".

12) Được hỏi vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông có thể trả lời cho các du sĩ ngoại đạo ấy như vậy.

82.IX. Thế Giới (S.iv,52)

1) ...

2) Rồi một Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn...

3) Ngồi xuống một bên, Tôn giả Phagguna bạch Thế Tôn:

4-6) -- Có con mắt nào, bạch Thế Tôn, do con mắt ấy, có thể biết và tuyên bố về chư Phật quá khứ đã

nhập Niết-bàn, đã đoạn các chướng ngại, đã đoạn các hành tung khát ái, đã chấm dứt luân hồi, đã vượt

qua mọi khổ đau?... tai... mũi...

7-8) ... lưỡi... thân...

9) Có ý nào, bạch Thế Tôn, do ý ấy, có thể biết và tuyên bố về chư Phật quá khứ đã nhập Niết-bàn, đã

đoạn các chướng ngại, đã đoạn các hành tung (khát ái), đã chấm dứt luân hồi, đã vượt qua mọi khổ đau?

10-12) -- Không có con mắt nào, này Phagguna, do con mắt ấy, có thể biết và tuyên bố về chư Phật quá

khứ đã nhập Niết-bàn, đã đoạn các chướng ngại, đã đoạn các hành tung (khát ái), đã chấm dứt luân hồi,

đã vượt mọi khổ đau... tai... mũi...

13-14) ... Không có lưỡi... Không có thân...

15) Không có ý nào, này Phagguna, do ý ấy, có thể biết và tuyên bố về chư Phật quá khứ đã nhập Niết-bàn,

đã đoạn các chướng ngại, đã đoạn các hành tung (khát ái), đã chấm dứt luân hồi, đã vượt qua mọi

khổ đau.

IV. Phẩm Channa

84. I. Biến Hoại (Paloka) (S.iv,53)

1) ...

2) Rồi Tôn giả Ananda đi đến Thế Tôn...

3) Ngồi xuống một bên, Tôn giả Ananda bạch Thế Tôn:

-- "Thế giới, thế giới", bạch Thế Tôn, như vậy được nói đến. Cho đến như thế nào, bạch Thế Tôn, được

gọi là thế giới?

4) -- Cái gì chịu sự biến hoại (palokadhamma), này Ananda, đây gọi là thế giới trong giới luật của bậc

Thánh. Và này Ananda, cái gì chịu sự biến hoại?

5-7) Mắt, này Ananda, chịu sự biến hoại. Các sắc chịu sự biến hoại. Nhãn thức chịu sự biến hoại. Nhãn

xúc chịu sự biến hoại. Do duyên nhãn xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy

chịu sự biến hoại... Tai... Mũi...

8-9)... Lưỡi... Thân...

10) Ý chịu sự biến hoại. Các pháp chịu sự biến hoại. Ý thức chịu sự biến hoại. Ý xúc chịu sự biến hoại.

Do duyên ý xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy chịu sự biến hoại.

11) Cái gì chịu sự biến hoại, này Ananda, cái ấy gọi là thế giới trong giới luật của bậc Thánh.

85. II. Trống Không (S.iv,54)

1) ...

2-3) Rồi Tôn giả Ananda... bạch Thế Tôn:

-- "Trống không là thế giới, trống không là thế giới", bạch Thế Tôn, như vậy được nói đến. Cho đến như

thế nào, bạch Thế Tôn, được gọi trống không là thế giới?

4) -- Vì rằng, này Ananda, thế giới là không tự ngã, và không thuộc tự ngã, nên thế giới được gọi là

trống không. Và cái gì, này Ananda, là không tự ngã và không thuộc tự ngã?

5-6) Mắt, này Ananda, là không tự ngã và không thuộc tự ngã. Các sắc là không tự ngã, hay không thuộc tự ngã. Nhãn thức là không tự ngã, hay không thuộc tự ngã. Nhãn xúc là không tự ngã, hay không thuộc tự ngã... Do duyên ý xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy không có tự ngã hay không thuộc tự ngã.

11) Và vì rằng, này Ananda, không có tự ngã, hay không thuộc tự ngã nên được gọi trống không là thế giới này.

86. III. Vấn Tất (S.iv,54)

1-2) ...

3) Ngồi xuống một bên, Tôn giả Ananda... bạch Thế Tôn:

-- Lành thay, bạch Thế Tôn, nếu Thế Tôn vấn tất thuyết pháp cho con. Sau khi nghe pháp của Thế Tôn,

con sẽ sống một mình, an tịnh, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần.

4-6) -- Ông nghĩ thế nào, này Ananda, mắt là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng nếu quán cái ấy là: "Cái này là của tôi, cái

này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

-- Các sắc là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- ... Nhãn thức... Nhãn xúc... Do duyên nhãn xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; cảm

thọ ấy là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng khi quán cái ấy là: "Cái này là của tôi, cái

này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn... Tai... Mũi...

7-9) ... Lưỡi... Thân... Do duyên ý xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy là

thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng nếu quán cái ấy là: "Cái này là của tôi, cái

này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

10) -- Thấy vậy, này Ananda, bậc Đa văn Thánh đệ tử nhằm chán đối với mắt... nhằm chán đối với nhãn

xúc... Do duyên ý xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; vị ấy nhằm chán cảm thọ ấy. Do

nhằm chán, vị ấy ly tham. Do ly tham, vị ấy được giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên biết rằng:

"Ta đã được giải thoát". Vị ấy biết rõ: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm,

không còn trở lui trạng thái này nữa".

87. IV. Channa (S.iv,55)

1) Một thời Thế Tôn ở tại Rājagaha (Vương Xá), Veluvana (Trúc Lâm), tại chỗ nuôi dưỡng các con sóc.

2) Lúc bấy giờ, Tôn giả Sàriputta, Tôn giả Mahà Cunda và Tôn giả Channa trú ở núi Gijjhakū.

3) Lúc bấy giờ, Tôn giả Channa bị bệnh, đau đớn, bị trọng bệnh.

4) Rồi Tôn giả Sàputta, vào buổi chiều, từ Thiên tịnh đứng dậy, đi đến Tôn giả Mahà Cunda; sau khi đến

nói với Tôn giả Mahà Cunda:

-- Này Hiền giả Cunda, chúng ta hãy đi đến Tôn giả Channa để hỏi thăm về bệnh hoạn.

-- Thừa vâng, Hiền giả.

Tôn giả Mahà Cunda vâng đáp Tôn giả Sàriputta.

5) Rồi Tôn giả Sàriputta và Tôn giả Mahà Cunda đi đến Tôn giả Channa, sau khi đến ngồi trên chỗ đã soạn sẵn.

6-7) Sau khi ngồi, Tôn giả Sàriputta nói với Tôn giả Channa:

-- Này Hiền giả Channa, Hiền giả có kham nhẫn được chăng? Có chịu đựng được chăng? Có phải khổ

thọ giảm thiểu không có tăng trưởng? Có phải có triệu chứng giảm thiểu, không phải tăng trưởng?

-- Thừa Hiền giả Sàriputta tôi không có thể kham nhẫn, không có thể chịu đựng. Mãnh liệt là các khổ

thọ tôi cảm giác! Chúng tăng trưởng, không có giảm thiểu. Có triệu chứng tăng trưởng, không phải giảm thiểu.

8) Này Hiền giả, ví như một người lực sĩ chém đầu (một người khác) với một thanh kiếm sắc. Cũng vậy,

này Hiền giả, những ngọn gió kinh khủng thổi lên đau nhói trong đầu tôi. Thừa Hiền giả, tôi không có

thể kham nhẫn, không có thể chịu đựng... không phải giảm thiểu.

9) Này Hiền giả, ví như một người lực sĩ lấy một dây nịt bằng da cứng quấn tròn quanh đầu rồi xiết

manh. Cũng vậy, này Hiền giả, tôi cảm thấy đau đầu một cách kinh khủng. Này Hiền giả, tôi không thể

kham nhẫn, không có thể chịu đựng... không phải giảm thiểu.

10) Này Hiền giả, ví như một người đồ tể thiện xảo hay một đệ tử người đồ tể mổ bụng với một con dao

cắt thịt bò sắc bén. Cũng vậy, này Hiền giả, những ngọn gió kinh khủng cắt mổ bụng của tôi. Thừa Hiền

giả, tôi không có thể kham nhẫn, không có thể chịu đựng... không phải giảm thiểu.

11) Này Hiền giả, ví như hai người lực sĩ sau khi nắm một người yếu hơn với những cánh tay của mình,

nướng người ấy, đốt người ấy trên một hố than hồng. Cũng vậy, này Hiền giả, một sức nóng kinh khủng

khởi lên trong thân tôi. Này Hiền giả, tôi không có thể kham nhẫn, không có thể chịu đựng.

Mãnh liệt là

các khổ thọ tôi cảm giác! Chúng tăng trưởng, không có giảm thiểu. Có triệu chứng tăng trưởng, không phải giảm thiểu.

12) Thưa Hiền giả Sàriputta, tôi sẽ đem lại con dao. Tôi không muốn sống nữa.

13) -- Tôn giả Channa, chớ có đem lại con dao! Tôn giả Channa, hãy chịu đựng! Chúng tôi muốn Tôn

giả Channa chịu đựng. Nếu Tôn giả Channa không có các món ăn, không có các dược phẩm thích hợp,

thời tôi sẽ tìm các dược phẩm thích hợp cho Tôn giả Channa. Nếu Tôn giả Channa không có người hầu

hạ thích ứng, thời tôi sẽ hầu hạ Tôn giả Channa. Tôn giả Channa chớ có đem lại con dao. Tôn giả

Channa hãy chịu đựng. Chúng tôi muốn Tôn giả Channa chịu đựng.

14) -- Thưa Hiền giả Sàriputta, không phải tôi không có các món ăn thích hợp, tôi có các món ăn thích

hợp. Không phải tôi không có các dược phẩm thích hợp, tôi có các dược phẩm thích hợp.

Không phải tôi

không có những người hầu hạ thích ứng, tôi có những người hầu hạ thích ứng. Đã lâu ngày tôi hầu hạ

bậc Đạo Sư với tâm thích thú, không phải không thích thú. Đây, thưa Hiền giả, là xứng đáng với người

đệ tử. Vì rằng đã hầu hạ bậc Đạo Sư với tâm thích thú, không phải không thích thú. Không có phạm tội,

nếu Tỷ-kheo Channa đem lại con dao. Nay Hiền giả Sàriputta, Hiền giả hãy thọ trì như vậy.

15) -- Chúng tôi sẽ hỏi Tôn giả Channa một câu, nếu Tôn giả Channa kham nhẫn được hỏi và trả lời.

-- Hãy hỏi đi, Hiền giả Sàriputta, sau khi nghe, chúng ta sẽ biết.

16) -- Nay Hiền giả Channa, mắt, nhãn thức, những pháp do nhãn thức nhận biết, Hiền giả có quán: "

Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?... Tai... Mũi... Lưỡi... Thân... Nay Hiền giả

Channa, ý, ý thức, các pháp do ý thức nhận biết, Hiền giả có quán: "Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái

này là tự ngã của tôi"?

17) -- Nay Hiền giả Sàriputta, mắt, nhãn thức, các pháp do nhãn thức nhận biết, tôi quán: "Cái này

không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi".

18) -- Nay Hiền giả Channa, trong mắt, trong nhãn thức, trong các pháp do nhãn thức nhận biết, do thấy

gì, do thấy tri gì mà Hiền giả quán: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này

không phải tự ngã của tôi"?

19) -- Thưa Hiền giả Sàriputta, trong mắt, trong nhãn thức, trong các pháp do nhãn thức nhận biết, sau

khi thấy đoạn diệt, sau khi thấy tri đoạn diệt, tôi quán: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải

là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi". Trong tai... Trong mũi... Trong lưỡi... Trong thân..

Thưa Hiền

giả... Trong ý, trong ý thức, trong các pháp do ý thức nhận biết, sau khi thấy đoạn diệt, sau khi thấy tri

đoạn diệt, tôi quán: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi".

20) Được nghe nói vậy, Tôn giả Mahà Cunda nói với Tôn giả Channa:

-- Hiền giả Channa, Hiền giả cần phải luôn luôn chú ý đến lời dạy này của Thế Tôn: "Ai còn tham luyến,

thời có dao động; ai không tham luyến, thời không dao động. Ai không dao động, thời được khinh an.

Ai được khinh an, thời không thiên chấp. Ai không thiên chấp (nati), thời không có đến và đi. Ai không

có đến và đi, thời không có diệt và sanh. Ai không có diệt và sanh, thời không có đời này, đời sau,

không có giữa hai đời. Đây là sự đoạn tận đau khổ".

21) Rồi Tôn giả Sàriputta và Tôn giả Mahà Cunda, sau khi giáo giới Tôn giả Channa với lời giáo giới

này, từ chỗ ngồi đứng dậy, và ra đi.

22) Tôn giả Channa, sau khi hại vị Tôn giả ấy đi không bao lâu, liền đem lại con dao.

23) Rồi Tôn giả Sàriputta đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên.

24) Ngồi xuống một bên, Tôn giả Sàriputta bạch Thế Tôn:

-- Bạch Thế Tôn, Tôn giả Channa đã đem lại con dao. Sanh thú của vị ấy là gì? Đời sau vị ấy sẽ như thế

nào?

-- Có phải trước mặt Ông, này Sàriputta, Tỷ-kheo Channa đã tuyên bố là không phạm tội?

25) -- Thưa có, bạch Thế Tôn. Có một làng của dân tộc Vajji tên là Pubbavijjhamam; tại đây, có những

gia đình thân hữu, có những gia đình thân thích với Tôn giả Channa, chính những gia đình ấy mới có lỗi.

26) -- Này Sàriputta, những gia đình thân hữu và những gia đình thân thích ấy của Tôn giả Channa là

những gia đình có lỗi. Tuy vậy, này Sàriputta, với sự việc như vậy, Ta không nói Channa là có lỗi. Này

Sàriputta, ai bỏ thân này và chấp thủ thân khác; người ấy, Ta nói là có lỗi. Nhưng Tỷ-kheo Channa thời

không vậy. Tỷ-kheo Channa không có tội lỗi khi đem lại con dao. Này Sàriputta, Ông cần phải thọ trì

như vậy.